

Bản án số: 66/2020/HS-ST
Ngày: 14/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH TH NG**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng
2. Bà Vũ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Thùy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/05/2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/HS-ST ngày 06/04/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/QĐXXST- HS, ngày 29/04/2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Quang D** (tên gọi khác: không); sinh năm 1996.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố Tân Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Quang Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" . Có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1997; Trú tại: Xóm Tân Long 1, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Có mặt
2. Chị Vũ Thị Đ (Đã chết)

Người đại diện theo Ủy quyền cho người bị hại Vũ Thị Đ là bà Vũ Thị Ng sinh năm: 1977; Trú tại: xóm Tân Long 1, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Có mặt

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Vũ Thị Ng, sinh năm: 1977; Trú tại: Xóm Tân Long 1, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Có mặt
2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1970; Trú tại: Tổ dân phố Tân Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Có mặt

*** Người làm chứng:**

1. Anh Đỗ Minh Qu, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ dân phố Tân Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Vắng mặt
2. Chị Võ Thị Kiều Ôn, sinh năm: 1994; Trú tại: Xóm Quyết Thắng, xã Sơn Kim 2, huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt
3. Nguyễn Văn M, sinh năm: 1994; Trú tại: Tổ dân phố Vương Dầy, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Vắng mặt
4. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ dân phố Tân Thành, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 0 giờ ngày 15/8/2019, Nguyễn Quang D, sau khi uống rượu, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 20A-257.74 đi hướng từ Ký túc xá 1 Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Th Ng (viết tắt là Công ty SEVT) đi nút giao Yên Bình, thị xã Phổ Yên, trên đường 47 mét. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng thì đâm va vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 20H1-376.81 do anh Nguyễn Văn Th (sinh năm 1997, trú tại xóm Tân Long 1, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng) điều khiển đi cùng chiều, chở chị Vũ Thị Đ (SN 2001, trú tại xóm Tân Long 1, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng), là vợ anh Th, ngồi đằng sau.

Hậu quả chị Đ tử vong, anh Th bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường 47 mét thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng. Đoạn đường được trải nhựa thẳng, phẳng, trên đường có hệ thống vạch kẻ sơn nét đứt và nét liền chia đoạn đường thành các làn xe chạy, giữa đường có dải phân cách cứng cố định. Lòng đường rộng 15,2 mét. Chọn hướng Ký túc xá 1 Công ty SEVT đi nút giao Yên Bình làm hướng khám nghiệm, chọn mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn, chọn cột biển báo số W.207a làm mốc cố định để đo cho toàn bộ hiện trường. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết trên sơ đồ hiện trường như sau: (1) là vị trí vết cà trượt mặt đường kích thước (2,86x0,01) mét; (2) là vị trí vùng vỡ rải rác kích thước (49,4x15) mét; (3) là vị trí chiếc dép trái; (4) là vị trí vùng máu kích thước (1,6x0,6) mét; (5) là vị trí vết cà kích thước (81,5x0,01) mét; (6) là vị trí chiếc dép phải; (7) là vị trí xe ô tô biển kiểm soát 20A - 254.74; (8) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 376.81.

Hiện trường vụ tai nạn được mô tả như sau: (1) có chiều hướng Ký túc xá 1 Công ty SEVT đi nút giao Yên Bình; đo vuông góc điểm đầu và điểm cuối (1) vào mép đường chuẩn được lần lượt được 8,9 mét và 8,4 mét. Đo vuông góc từ tâm (2) đến mép đường chuẩn được 7,5 mét. Đo vuông góc từ tâm (3) đến mép đường chuẩn được 14,0 mét; đo vuông góc từ tâm (4) vào mép đường chuẩn được 13,0 mét. (5) có chiều hướng ký túc xá 1 Công ty SEVT đi nút giao Yên Bình, đo vuông góc điểm đầu (5) vào mép đường chuẩn được 6,2 mét; điểm cuối

(5) kết thúc ở vị trí bánh trước bên trái xe (7). Đo vuông góc từ tâm (6) đến mép đường chuẩn được 7,5 mét. Xe (7) đỗ bên trái mặt đường, đầu xe (7) hướng nút giao Yên Bình, đuôi xe (7) hướng ký túc xá 1 Công ty SEVT; đo vuông góc từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên phải xe (7) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 8,0 mét và 8,5 mét. Xe (8) đỗ nghiêng trái trên đường, đầu xe (8) hướng mép đường chuẩn, đuôi xe (8) hướng dải phân cách cố định; đo vuông góc từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên phải của xe (8) đến mép đường chuẩn được lần lượt là 9,3 mét và 10,5 mét; đo vuông góc từ tâm trục bánh trước của xe (8) đến tâm trục bánh trước bên phải của xe (7) được 1,5 mét. Đo từ đầu (5) đến tâm (4) được 5,5 mét; đo từ tâm (4) tới (3) được 9,0 mét; đo từ (3) đến đầu (1) được 14,2 mét; đo từ đầu (1) đến mốc cố định được 7,2 mét.

Khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông xác định:

Xe ô tô biển kiểm soát 20A - 257.74: Kính chắn gió trước bị vỡ trên diện (55x82) cm, tâm vùng vỡ cách mép trái và mép dưới kính lần lượt là 10 cm và 30 cm; khung xe giáp mép trái kính chắn gió trước có một vùng bẹp lõm kim loại, kích thước (6x18) cm, tâm vùng cao cách đất 126 cm, tại vị trí vùng bẹp lõm tiếp giáp với kính chắn gió có bám dính lông tóc; gậy vỡ ốp nhựa gương chiếu hậu bên trái; ốp sườn xe phía trước bên trái bị ngoại lực tác động làm cong vênh rách kim loại kích thước (70x90) cm, chiều hướng từ trước về sau, tại vùng này có bám dính vật chất màu nâu đỏ và có vết trượt xước kim loại mất sơn chiều hướng từ trước về sau; bên trái nắp ca pô bị ngoại lực tác động làm bẹp lõm trên diện (64x25) cm; vỡ bung bật toàn bộ cụm đèn bên trái phía trước; lớp trước bên trái không còn hơi; toàn bộ mép ngoài vành tiếp giáp lớp bánh trước bên trái có vết trượt xước kim loại; mặt ngoài vành bánh trước bên trái có vùng mài trượt xước kim loại kích thước (13x9) cm [BL 102-103].

Xe mô tô biển kiểm soát 20H1 - 376.81: Vỡ mất gương chiếu hậu bên trái; chân cần gương chiếu hậu bên trái có vết mài trượt xước kim loại chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, kích thước (3x1) cm, tâm cao cách đất 1,04 cm; cần gương phải bị xô lệch khỏi vị trí ban đầu; ốp nhựa sát xi nhan trái có vết mài trượt mất nhựa, chiều hướng từ phải qua trái, từ trên xuống dưới, kích thước (17x7)cm; đầu tay nắm tay lái trái có vết mài trượt xước kim loại trong diện (3x1) cm, cao cách đất 1 mét; mặt ngoài cánh yém trái có vết mài trượt mất nhựa có chiều hướng từ trên xuống dưới, kích thước (11x6) cm, cao cách đất 76 cm; cánh yém phải bung bật, có một vùng rách nhựa có chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái, kích thước (3x6) cm; vỡ ốp nhựa vỏ máy bên phải kích thước (9x5) cm; tại vỏ ngoài lồng máy bên phải có vết trượt mất kim loại kích thước (5x0,5) cm; để chân trái bị ngoại lực tác động chiều hướng từ trước về sau, lệch so với ban đầu 05 cm; cần số có vết trượt xước kim loại; phần kim loại để chân lái bên trái có vết mài trượt kim loại kích thước (3x2) cm, tâm cao cách đất 22 cm; đầu cùng để chân sau bên trái có vết mài trượt xước kim loại chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau; ốp nhựa sườn sau hai bên xe bị bung bật; ống xả bị ngoại lực tác động cong vênh lệch khỏi ban đầu 27 cm chiều hướng từ trái qua phải, tại đầu cửa xả bị ngoại lực tác động bẹp lõm kim loại chiều hướng từ sau về trước, kích thước (10x9) cm; vỡ mất toàn bộ cụm đèn sau xe; vỡ mất chắn bùn sau xe; giảm sóc sau hai bên bị ngoại lực tác động cong

vênh biến dạng chiều hướng từ sau về trước, từ phải qua trái; thanh kim loại bên phải giữ trục bánh sau xe bị ngoại lực tác động từ phải qua trái, từ sau về trước; vành xe bị ngoại lực tác động biến dạng cong gập từ ngoài vào trong, tâm vùng gập tại chân nan hoa thứ 18 tính từ chân van theo chiều kim đồng hồ; đứt, bung bật nhiều nan hoa bánh sau; má lốp phải bánh sau tại vị trí tương ứng chân van có vết mài trượt cao su; mặt ngoài bên trái má lốp bánh sau có vùng mài trượt cao su kích thước (39x4) cm; nắp trên của hộp xích có vết lõm kim loại kích thước (2x1) cm, cao cách đất 40 cm.

Kiểm tra nồng độ cồn cũng như xét nghiệm các chất kích thích: Kết quả kiểm tra ethanol, ma túy của người điều khiển phương tiện: Hồi 05 giờ 45 phút ngày 15/8/2019: nồng độ ethanol trong khí thở của Nguyễn Văn Th là 0,00mg/lít. Hồi 15 giờ 48 phút, ngày 15/8/2019: xác định nồng độ ethanol trong máu của Nguyễn Quang D là 0,38 mmol/l tương đương với 1,75mg/100ml. Kết quả xét nghiệm moocphin trong nước tiểu: âm tính

Ngày 21/8/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi và ra Quyết định trưng cầu giám định Ng nhân chết của chị Vũ Thị Đ. Tại bản Kết luận giám định số 1272 ngày 18/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Th Ng, kết luận: Vũ Thị Đ bị tai nạn giao thương gây đa chấn thương: chấn thương bụng kín, dập vỡ lách, gãy xương chậu, chấn thương sọ não, chảy máu màng mềm lan tỏa, dập não, tổn thương thần kinh trung ương không hồi phục dẫn đến chết.

Ngày 10/10/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của anh Nguyễn Văn Th. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 536 ngày 11/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Th Ng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 42% (Bốn mươi hai phần trăm)

Tại bản kết luận định giá số 86 ngày 11/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phổ Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS: 20A-257.74 và thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 20H1-376.81, có trị giá là: 20.220.000đ (hai mươi triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng) .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra gửi giám định mẫu vật là thiết bị giám sát hành trình TMS -T89 số seri 70105758 để xác định Ng lý hoạt động, tác động bên ngoài làm thay đổi dữ liệu thiết bị không? tốc độ và vị trí của xe ô tô BKS 20A-257.74. Tại bản kết luận giám định số 5677 ngày 29/10/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dữ liệu tốc độ và vị trí của xe ô tô biển số 20A-257.74 trong thời gian từ 00 giờ 00 phút đến 00 giờ 30 phút ngày 15 tháng 8 năm 2019 .

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra có văn bản gửi Sở Giao thông vận tải tỉnh Th Ng trả lời về các loại phương tiện được giao thông trên đoạn đường xảy ra tai nạn. Tại công văn số 1731 ngày 25/9/2019 của Sở giao thông vận tải tỉnh Th Ng xác định: Theo báo hiệu đường bộ hiện tại, đoạn tuyến đường 47m (trong đó có đoạn từ Km0-Km1+631,8) hiện nay không có loại phương tiện cơ giới đường bộ nào bị cấm lưu thông.. vận tốc thiết kế 60km/h (b157).

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu thu thập, lời khai của bị cáo, người bị hại và các dấu vết để lại trên hiện trường nơi xảy ra tai nạn xác định: Khoảng hơn 0 giờ ngày 15/8/2019, sau khi uống rượu xong, Nguyễn Quang D là người trực tiếp điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74, khi đi đến đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô biển kiểm soát 20H1-376.81 đi cùng chiều nên đã đâm va gây tai nạn, dẫn tới hậu quả chị Vũ Thị Đ tử vong, anh Nguyễn Văn Th bị thương tích với tỷ lệ 42%, hai phương tiện bị hư hỏng.

Về dân sự: Sau khi gây tai nạn, Nguyễn Quang D đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả và tổn thất tinh thần cho gia đình chị Vũ Thị Đ tổng số tiền là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện theo ủy quyền gia đình chị Đ là bà Vũ Thị Ng không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho D. Anh Nguyễn Văn Th cũng nhất trí không yêu cầu D bồi thường gì thêm về thương tích.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20H1-376.81 được xác định thuộc sở hữu của bà Vũ Thị Ng, bà Ng không yêu cầu D phải bồi thường thiệt hại về tài sản.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74 được xác định thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị M (sinh năm 1970, trú tại: tổ dân phố Tân Hoa, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng, là mẹ đẻ của D). Việc D sử dụng chiếc xe ô tô bà M không biết, bà M cũng không có yêu cầu gì đối với D về việc bồi thường thiệt hại tài sản.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 20H1-376.81; 01 (một) thiết bị giám sát hành trình TMS-T89, số seri: 70105758; 01 (một) camera giám sát hành trình màu đen, ký hiệu: 360, số SN: 360UE83943208286, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Ngoài ra còn có các vật chứng kèm theo, gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số 190152000691 mang tên Nguyễn Quang D; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74 và 01 (một) đĩa CD sao lưu dữ liệu từ camera ghi lại hình ảnh vụ tai nạn được lưu trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Quang D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ Ng quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 67/CT-VKSPY ngày 03/04/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ng Quang D phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D mức án tù 48-54 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Tại phiên tòa người bị

hại và người đại diện theo ủy quyền của người bị hại (chị Đ đã chết) không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ng, bà Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường về thiệt hại liên quan đến chiếc xe ô tô BKS 20A-257.74 và chiếc xe mô tô 20H1-3761 nên không xem xét giải quyết. Riêng đối với số tiền mà D bồi thường cho gia đình người bị hại tại phiên tòa bà Nguyễn Thị M (mẹ đẻ của bị cáo D) xác định là tiền bà vay chạy để bồi thường, tuy nhiên tại phiên tòa ngày hôm nay bà chưa yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên cho bà, nên không đặt ra giải quyết.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô 20A-257.74 và chiếc xe mô tô 20H1-3761, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng theo quy định.

- Đối với các giấy tờ liên quan gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số 190152000691 mang tên Nguyễn Quang D; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74 xét thấy không cần thiết tạm giữ nên trả lại cho Nguyễn Quang D quản lý, sử dụng.

* Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135, 136; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định. Người bị hại, người đại diện được người đại diện hợp pháp ủy quyền cho người bị hại đã chết, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Phân tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với các dấu vết để lại trên các phương tiện liên quan, kết quả khám nghiệm tử thi, lời khai của người bị hại anh Th và những làm chứng trong vụ án, như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng hơn 0 giờ ngày 15/8/2019, Nguyễn Quang D (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe ô tô BKS

20A-257.74 đi trên đường 47 mét hướng ký túc xá 1 Công ty TNHH Sam Sung Electronic Việt Nam - Th Ng đi nút giao Yên Bình, khi D điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Th Ng, Nguyễn Quang D điều khiển xe ô tô trong tình trạng có sử dụng chất kích thích (rượu) đi với tốc độ trên 70km/h, dẫn đến không làm chủ tốc độ trên đoạn đường có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, không giữ khoảng cách an toàn với xe liền trước đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 20H1-376.81 do anh Nguyễn Văn Th điều khiển đi cùng chiều, chở vợ là chị Vũ Thị Đ đằng sau gây tai nạn.

Hậu quả làm chị Đ tử vong, anh Th bị thương tích với tỷ lệ 42%, hai phương tiện bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 20.220.000đ (hai mươi triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng).

Do đó có đủ cơ sở xác định lỗi gây ra vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo Nguyễn Quang D, do không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông, vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Cụ thể như sau:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm.

...

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn...”

Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;...”

Hành vi, ý thức của Nguyễn Quang D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó cáo trạng số 67/CT-VKSPY ngày 03/04/2020 đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Nội dung Điều 260 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a,...

b, Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định,...;

5) Người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trật tự nơi công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học hết lớp 9/12 ở nhà làm nghề lao động tự do, trước đó bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý về hành vi vi phạm lần nào nên được coi là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại đã chết và bồi thường thương tích cho anh Nguyễn Văn Th với tổng số tiền 250.000.000đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận thức được lỗi lầm của mình gây ra nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền cho người bị hại đã chết và người bị hại Nguyễn Văn Th đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo để lại hậu quả nặng nề cho gia đình người bị hại, đặc biệt trong thời gian vừa qua nhà nước ta đã có những chế tài hết sức nghiêm khắc đối với những người sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông bởi lẽ nó để lại hậu quả vô cùng nghiêm trọng, tuy nhiên do ý thức chấp hành pháp luật kém của bị cáo đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Xét tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội cần buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần đánh giá bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại và đại diện hợp pháp theo ủy quyền cho người bị hại (chị Đ đã chết) có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm một phần nào trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo mau chóng trở về với gia đình và xã hội.

Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa có phần nghiêm khắc đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét giảm một phần hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại (bao gồm người bị hại chị Vũ Thị Đ đã chết và anh Nguyễn Văn Th) với tổng số tiền 250.000.000đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng) . Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đã chết là bà Vũ Thị Ng và người bị hại anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ng là người chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 20H1-376.81 và bà Nguyễn Thị M chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 20A-257.74 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên không xem xét giải quyết. Riêng đối với số tiền mà D bồi thường cho gia đình người bị hại tại phiên tòa bà Nguyễn Thị M (mẹ đẻ của bị cáo D) xác định là tiền bà vay chạy để bồi thường, tuy nhiên tại phiên tòa ngày hôm nay bà chưa yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên cho bà, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Vật chứng: Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn đã trả lại cho các chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp, được chấp nhận.

Đối với giấy tờ liên quan khác gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số 190152000691 mang tên Nguyễn Quang D; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74 xét thấy không cần thiết tạm giữ nên trả lại cho Nguyễn Quang D quản lý, sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người bị hại anh Nguyễn Văn Th, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M, chị Vũ Thị Ng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D **42** (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại (chị Vũ Thị Đ đã chết và anh Nguyễn Văn Th) tổng số tiền là 250.000.000đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện theo ủy quyền của

người bị hại đã chết bà Vũ Thị Ng và anh Nguyễn Văn Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Nguyễn Quang D các giấy tờ gồm: 01 (một) giấy phép lái xe số 190152000691 mang tên Nguyễn Quang D; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô biển kiểm soát 20A-257.74.

5. Án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quang D phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Quang D, bà Vũ Thị Ng là người đại diện theo ủy quyền của người bị hại đã chết, anh Nguyễn Văn Th, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị M, bà Vũ Thị Ng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Th Ng;
- Công an tỉnh Th Ng;
- VKSND tỉnh Th Ng;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo; người bị hại, người đại diện theo ủy quyền người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiêu